

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm tra công tác Thi đua - Khen thưởng năm 2019**

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Thực hiện Kế hoạch số 216/KH-SNV ngày 21/2/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên về việc kiểm tra công tác Thi đua, khen thưởng năm 2019. UBND huyện Nậm Pồ xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác Thi đua - Khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Thông qua công tác kiểm tra, nhằm đánh giá tình hình quán triệt và triển khai, thực hiện những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua khen thưởng cơ quan, đơn vị, các xã. Việc thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của UBND huyện về công tác thi đua, khen thưởng.

Thông qua việc kiểm tra, phát hiện những vấn đề còn tồn tại, khó khăn vướng mắc trong việc áp dụng thực hiện các văn bản mới về thi đua, khen thưởng trong tổ chức phát động các phong trào thi đua và tổ chức, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng. Nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của cụm, khối thi đua trên địa bàn huyện nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị số 34/CT-TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị.

**2. Yêu cầu**

Kịp thời phát hiện những điển hình tiên tiến, những nhân tố mới từ cơ sở, các phong trào thi đua yêu nước đề nghị khen thưởng. Phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về công tác thi đua khen thưởng đề xuất xử lý theo quy định.

Việc kiểm tra công tác thi đua khen thưởng phải được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch, dân chủ, kịp thời có hiệu quả, đạt mục đích, yêu cầu kế hoạch đề ra.

## II. NỘI DUNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

### 1. Nội dung kiểm tra

- Việc quán triệt, triển khai các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng;
- Các phong trào thi đua đã phát động;
- Công tác triển khai, thực hiện đăng ký thi đua trong năm;
- Công tác khen thưởng; kết quả công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ năm 2017 đến nay;
- Việc kiện toàn tổ chức Hội đồng thi đua khen thưởng và phân công nhiệm vụ cho thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng của cơ quan, đơn vị;
- Việc ban hành quy chế thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, văn bản hướng dẫn thi hành;
- Việc xây dựng, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến;
- Kết quả triển khai việc thực hiện phong trào thi đua xây dựng Nông thôn mới; kết quả xây dựng điển hình tiên tiến trong phong trào xây dựng Nông thôn mới;
- Giải quyết khiếu nại tố cáo trong công tác thi đua khen thưởng;
- Việc cấp phát hiện vật khen thưởng;
- Việc bố trí cán bộ làm công tác Thi đua - Khen thưởng;
- Việc quản lý sử dụng quỹ Thi đua - Khen thưởng;
- Việc tổ chức Cụm, khối thi đua và việc tham gia hoạt động của Cụm, khối thi đua của huyện.

*(có đề cương báo cáo kèm theo)*

### 2. Thời gian kiểm tra

- Đoàn kiểm tra sẽ kiểm tra trực tiếp tại một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, dự kiến trong tháng 9/2019.

- Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra: Phòng Giáo dục và đào tạo huyện; Phòng Tài chính Kế hoạch huyện; Phòng Văn hóa và thông tin huyện; UBND các xã: Chà Cang, Phìn Hồ, Pa Tần, Nậm Nhừ, Vàng Đán, trường THCS Tân Phong, Trường PTDTBT Tiểu học Chà Tở, trường Mầm non Nà Búng.

### 3. Phương pháp kiểm tra

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện thành lập đoàn kiểm tra.
- Đoàn kiểm tra nghe báo cáo công tác thi đua khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, các xã từ đầu năm 2017 đến nay về kết quả thực hiện theo các nội dung tại **mục 1, phần II**.
- Kiểm tra hệ thống văn bản triển khai, thực hiện của cơ quan, đơn vị về công tác Thi đua - Khen thưởng và hồ sơ thi đua khen thưởng của đơn vị từ đầu năm 2017 đến thời điểm kiểm tra.

- Trực tiếp tham quan một số mô hình điển hình tiên tiến của các xã (nếu có) để làm cơ sở nhân ra diện rộng.

- Lập biên bản kết luận thông báo cho các cơ quan, đơn vị, các xã biết.

### III. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Trưởng đoàn: Lãnh đạo phòng Nội vụ huyện - Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng huyện.

2. Thành viên đoàn: Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng huyện, đại diện phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, chuyên viên phòng Nội vụ huyện phụ trách công tác Thi đua khen thưởng.

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Phòng Nội vụ

- Xây dựng nội dung kế hoạch kiểm tra kèm theo đề cương báo cáo, thông báo kế hoạch đến các cơ quan, đơn vị được kiểm tra;

- Làm trưởng đoàn kiểm tra, triển khai các nội dung kiểm tra theo kế hoạch;

- Tổng hợp nội dung đã kiểm tra, đề xuất, kiến nghị của cơ quan, đơn vị.

#### 2. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã

- Chuẩn bị nội dung và các loại văn bản triển khai thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng tính từ đầu năm 2017 đến thời điểm kiểm tra; báo cáo theo nội dung **mục 1, phần II** của kế hoạch này.

- Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm bố trí nơi làm việc, tạo điều kiện thuận lợi để đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các xã xây dựng báo cáo theo nội dung tại **mục II** của kế hoạch này báo cáo về UBND huyện (qua phòng Nội vụ huyện) trước ngày **25/8/2019**.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác Thi đua - Khen thưởng năm 2019 của UBND huyện Nậm Pồ, đề nghị các cơ quan, đơn vị và UBND các xã nghiêm túc triển khai, thực hiện. *VT*

#### Nơi nhận:

- Ban TĐKT - Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- LĐ. UBND huyện;
- TV. HĐTĐKT huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã;
- Các trường được kiểm tra;
- Lưu: VT, NV(3b).



Số: /BC-....., ngày tháng năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Công tác thi đua khen, thưởng năm 2019**

Thực hiện Kế hoạch số /KH-UBND ngày /3/2019 của UBND huyện. Cơ quan, đơn vị, xã..... Báo cáo kết quả thực hiện công tác thi đua khen thưởng từ đầu năm 2017 đến nay như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

**2. Khó khăn**

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Việc thực hiện các quy định của Pháp luật và Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua**

- Triển khai thực hiện Luật thi đua khen thưởng, Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh, huyện về công tác thi đua, khen thưởng.

- Công tác xây dựng chương trình hoặc kế hoạch công tác TĐKT năm 2017, 2018, 2019.

- Việc tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị.

**2. Công tác triển khai đăng ký thi đua, phát động thi đua, tổ chức phong trào thi đua**

- Công tác tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Việc tổ chức đăng ký các danh hiệu thi đua, thực hiện các phong trào thi đua do huyện phát động. Trong đó đánh giá rõ kết quả thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng Nông thôn mới và giảm nghèo bền vững”, “Cả nước chung tay vì người nghèo – không để ai bị bỏ lại phía sau giai đoạn 2016-2020; các phong trào thi đua chuyên đề “Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 71 năm ngày Bác Hồ ra lời thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2019); phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các sự kiện lịch sử của tỉnh trong năm 2019”; phát động phong trào thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm 65 năm chiến thắng Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2019), 110 năm thành lập tỉnh (28/6/1909-28/6/2019) và 70 năm thành lập Đảng bộ tỉnh (10/10/1949-19/10/2019).

- Các biện pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua được đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả. Chú ý nêu các sáng kiến, các hình thức đổi mới trong tổ chức phong trào, những cách làm hay, hình thức liên kết trong thực hiện phong trào, trong đó cần làm rõ phong trào thi đua nào là thiết thực, hiệu quả nhất, được cán bộ, công nhân viên chức, người lao động và nhân dân tham gia đông đảo, tích cực nhất.

- Kết quả chủ yếu trong việc thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao đến thời điểm kiểm tra và dự ước mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao năm 2019.

- Tình hình, kết quả phấn đấu, tiêu chuẩn, điều kiện để đạt các danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân đã đăng ký từ đầu năm.

- Công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến của cơ quan, đơn vị. Nêu một số điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua và hình thức tuyên dương của đơn vị.

- Việc sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, tổng kết mô hình, giải pháp nhân rộng điển hình tiên tiến; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

### **3. Công tác thi đua khen thưởng**

- Đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách thi đua khen thưởng; các hình thức khen thưởng, các danh hiệu thi đua (nêu cụ thể số liệu năm 2017, 2018, khen hoàn thành nhiệm vụ, khen chuyên đề, đột xuất, tỷ lệ khen cho cán bộ, CCVC, người trực tiếp lao động, sản xuất...).

- Việc thực hiện quy chế dân chủ khi bình xét khen thưởng; quy trình thẩm định thành tích, hoàn thiện hồ sơ xin ý kiến, tổ chức họp xét và đề nghị cấp trên khen thưởng.

- Việc tiếp nhận và tổ chức trao thưởng các danh hiệu, hình thức khen thưởng; hiện vật khen thưởng tại cơ quan, đơn vị.

### **4. Công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng**

- Việc tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác thi đua khen thưởng của cơ quan, đơn vị (nêu rõ số, tên, ngày tháng, năm ban hành văn bản).

- Việc sử dụng quỹ thi đua khen thưởng.

- Việc kiểm tra công tác quỹ thi đua khen thưởng tại các đơn vị.

- Việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua khen thưởng.

- Những bất cập trong công tác thi đua khen thưởng.

- Cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo cho công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị.

### **5. Hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng và thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng**

- Việc củng cố kiện toàn, ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐK và công tác hướng dẫn công tác TĐKT.

- Đánh giá vai trò, năng lực công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, đoàn thể của thường trực hội đồng TĐKT và cán bộ làm công tác TĐKT của cơ quan, đơn vị.

- Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ thi đua, khen thưởng.

## **6. Những kiến nghị đề xuất**

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm**

**2. Hạn chế, yếu kém**

**3. Nguyên nhân**

### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:**

***Nơi nhận:***

- UBND huyện (b/c);
- Phòng Nội vụ huyện (b/c);
- Lưu VT.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
*(Ký tên, đóng dấu)*